

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**
- Địa chỉ trụ sở chính: *Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM*
- Điện thoại/Telephone: (84-28) 62679679 Fax: (84-28) 62638668
Email: bvbank247@bvbank.net.vn
- Vốn điều lệ: **5.518.462.150.000 đồng**
- Mã chứng khoán: **BVB**
- Mô hình quản trị công ty: *Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: **đã thực hiện**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Tại ngày 19/04/2024, Ngân hàng TMCP Bản Việt đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 với các nội dung cụ thể sau:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT về việc đánh giá công tác Hội đồng quản trị, kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của BVBank.
- Thông qua định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của BVBank.
- Thông qua báo cáo kết quả triển khai các định hướng năm 2023 và kế hoạch thực hiện các định hướng năm 2024 của Ban điều hành.
- Thông qua báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2023 của Ban kiểm soát.
- Thông qua mức thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của BVBank.
- Thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Thông qua tổng thù lao, phụ cấp chuyên trách và chi phí hoạt động của TV HĐQT trong năm 2024.
- Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2024.

- Thông qua việc chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán.
- Thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng
- Thông qua việc về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, ban hành Điều lệ BVBank.
- Thông qua các nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông
(bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung
1	01/24/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ	19/04/2024	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
2	02/24/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ	31/10/2024	Nghị quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2024

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Tính đến thời điểm 31/12/2024, Hội đồng quản trị Ngân Hàng TMCP Bản Việt có 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên chuyên trách và 01 thành viên độc lập. Chi tiết như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm cho nhiệm kỳ 2020-2025	Ngày miễn nhiệm cho nhiệm kỳ 2020-2025
1	Ông Lê Anh Tài	Chủ tịch HĐQT	26/06/2020	
2	Bà Nguyễn Thanh Phương	Phó Chủ tịch HĐQT	26/06/2020	
3	Ông Ngô Quang Trung	Thành viên HĐQT	26/06/2020	
4	Ông Nguyễn Nhất Nam	Thành viên HĐQT	26/06/2020	
5	Ông Phạm Quang Khánh	Thành viên HĐQT độc lập	26/08/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Anh Tài	4/4	100%	
2	Bà Nguyễn Thanh Phương	4/4	100%	
3	Ông Ngô Quang Trung	4/4	100%	
4	Ông Nguyễn Nhất Nam	4/4	100%	
5	Ông Phạm Quang Khánh	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Hoạt động quản trị, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành được thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ BVBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và quy chế Quản trị nội bộ của Ngân hàng.

Hội đồng quản trị BVBank đã phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên, mỗi thành viên HĐQT được giao thực hiện công tác quản trị, giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động trọng yếu của ngân hàng phù hợp với kinh nghiệm, chuyên môn, năng lực của từng thành viên nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của ngân hàng.

Đồng thời, để đảm bảo việc giám sát được chặt chẽ, đạt được hiệu quả cao trong quá trình hoạt động kinh doanh, HĐQT vẫn luôn phối hợp với Ban điều hành, và các thành viên khác tổ chức những cuộc họp định kỳ, đột xuất, cụ thể như sau:

- Hàng tháng: Hội đồng quản trị có tham gia họp giao ban với Ban điều hành để giải quyết kịp thời các đề xuất của BĐH trong quá trình vận hành hoạt động BVBank, từ đó đảm bảo hoạt động của ngân hàng được an toàn, thông suốt theo đúng định hướng phát triển đã được thông qua.
- Hàng quý: HĐQT tổ chức phiên họp giao ban mở rộng giữa HĐQT, BKS với Ban điều hành và một số thành viên khác có liên quan để đánh giá chi tiết cụ thể hơn về tình hình hoạt động của Ngân hàng trong Quý vừa qua, từ đó có những chỉ đạo định hướng cho các nhiệm vụ trong thời gian tới và kịp thời đưa ra những ý kiến, đề xuất, định hướng phát triển hoạt động cho thời gian tiếp theo.
- Ngoài ra, HĐQT có tổ chức các phiên họp HĐQT bất thường khi có các công việc phát sinh cần giải quyết và xử lý.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã tiến hành cơ cấu và thành lập các Ủy ban/Hội đồng/tiểu ban gồm:
 - ✓ Ủy ban quản lý rủi ro
 - ✓ Ủy Ban nhân sự
 - ✓ Ủy Ban Ngân hàng số
 - ✓ Hội đồng quản trị phê duyệt cấp tín dụng
 - ✓ Hội đồng xử lý rủi ro tổn thất (tín dụng và phi tín dụng)

- ✓ Hội đồng mua bán nợ
 - ✓ Ban xử lý nợ Hội sở
 - ✓ Hội đồng xử lý Bất động sản
 - ✓ Hội đồng thi đua khen thưởng
 - ✓ Hội đồng xử lý kỷ luật
 - ✓ Và một số Tiểu ban khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ BVBank.
- Các ủy ban/Hội đồng/tiểu ban đã hoạt động rất tích cực và hiệu quả, đã tham mưu, tư vấn cho HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Điều lệ BVBank, nhằm hỗ trợ kịp thời Ban điều hành trong quá trình hoạt động kinh doanh cũng như quản trị rủi ro của Ngân hàng.
- Các ủy ban/Hội đồng/tiểu ban đều hoạt động theo đúng phạm vi chức năng được quy định cụ thể và được phổ biến công khai trên toàn hệ thống BVBank nhằm đảm bảo tính minh bạch. Đồng thời, các ủy ban/Hội đồng/tiểu ban vẫn luôn tiếp tục xem xét, theo dõi, rà soát và hoàn thiện văn bản lập quy trong lĩnh vực phụ trách để đảm bảo sự tách bạch giữa chức năng quản trị và giám sát của HĐQT với chức năng điều hành kinh doanh của Ban điều hành, tuân thủ quy định của pháp luật.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2024 (chi tiết theo phụ lục 01)

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Hiện tại, Ban kiểm soát BVBank nhiệm kỳ 2020-2025 có 03 thành viên, bao gồm: 02 thành viên chuyên trách và 01 thành viên không chuyên trách.

Chi tiết như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm nhiệm kỳ 2020-2025	Ngày miễn nhiệm Nhiệm kỳ 2015-2020
1	Bà Phan Thị Hồng Lan	Trưởng ban kiểm soát	26/06/2020	
2	Ông Lê Hoàng Nam	Thành viên ban kiểm soát	26/06/2020	
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên ban kiểm soát	26/08/2020	

Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Hồng Lan	10/10	100%	100%	
2	Ông Lê Hoàng Nam	10/10	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	10/10	100%	100%	

Ngoài những cuộc họp nêu trên, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi, thống nhất, quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định.

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

BKS thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành trong công tác quản trị điều hành thông qua công tác kiểm toán nội bộ.

Kết quả kiểm toán năm 2024, KTNB đã đưa ra nhiều kiến nghị và cảnh báo rủi ro đối với từng khách hàng, mảng hoạt động, nhân sự hoặc các quy định nội bộ cần bổ sung/chỉnh sửa. Các kiến nghị và cảnh báo của KTNB đều được HĐQT chỉ đạo TGD thực hiện các giải pháp nhằm chấn chỉnh, khắc phục các sai phạm hoặc sửa đổi bổ sung quy trình quy định cho phù hợp thực tế và tuân thủ các quy định của NHNN. Trong năm 2024, công tác khắc phục chỉnh sửa các kiến nghị của KTNB được Ban Điều hành thực hiện khá tốt nên đã góp phần giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của BVBank.

Thực hiện theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, BKS cũng đã thực hiện theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám Đốc và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và cập nhật thông tin định kỳ, đảm bảo các thông tin được cập nhật đầy đủ, kịp thời theo quy định.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS của BVBank hoạt động hoàn toàn độc lập với HĐQT và Ban điều hành. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ từ HĐQT, Ban Điều hành cũng như các đơn vị kinh doanh, các phòng ban Hội sở và việc kiểm tra của BKS cũng hoàn toàn không gây khó khăn hoặc làm gián đoạn hoạt động kinh doanh của BVBank. Các kiến nghị và cảnh báo rủi ro đối với hoạt động của BVBank qua các Báo cáo của KTNB đều được HĐQT và Ban điều hành ghi nhận, đưa ra biện pháp, hướng xử lý cũng như chỉ đạo các đơn vị thực hiện chỉnh sửa các kiến nghị.

IV. Ban điều hành

Danh sách thành viên Ban điều hành tại ngày 31/12/2024 gồm 05 thành viên, chi tiết như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức danh	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Ngô Quang Trung	Tổng giám đốc	10/12/1973	Thạc sỹ	8/6/2016
2	Ông Lê Văn Bé Mười	Phó Tổng giám đốc	10/3/1972	Thạc sỹ	1/5/2017
3	Ông Nguyễn Thanh Tú	Phó Tổng giám đốc	27/02/1983	Thạc sỹ	15/06/2023
4	Ông Phan Việt Hải	Phó Tổng giám đốc	18/12/1979	Thạc sỹ	15/06/2023
5	Bà Văn Thành Khánh Linh	Phó Tổng giám đốc	30/08/1979	Thạc sỹ	15/06/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Lý Công Nha	01/11/1967	Đại học	17/03/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty

BVBank thường xuyên đề cử Thành viên HĐQT, Ban điều hành tham gia các hội thảo chuyên đề do Ngân hàng Nhà Nước, các cơ quan quản lý, các tổ chức quốc tế tổ chức đã grunhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, nắm bắt định hướng chính sách và xu thế phát triển dành cho các Thành viên HĐQT, Ban điều hành.

Bên cạnh những buổi hội thảo chuyên đề dành cho lãnh đạo cấp cao, BVBank đồng thời cũng đã thực hiện những khóa đào tạo dành cho các cấp quản lý khác để bắt kịp xu thế và định hướng phát triển hiện nay trong hệ thống ngân hàng và theo quy định của pháp luật Việt Nam như:

- Chương trình đào tạo cán bộ quản lý ngân hàng cấp cao (SECO) dành cho Ban điều hành;
- Chương trình phát triển lãnh đạo “Lãnh đạo bằng trí tuệ cảm xúc”, Chương trình đào tạo "The SLII EXPERIENCE" dành cho Trưởng đơn vị;
- Chương trình đào tạo về Quản trị trải nghiệm khách hàng dành cho toàn bộ nhân sự HO;
- Chương trình đào tạo hội nhập dành cho cấp quản lý mới gia nhập Ngân hàng;
- Tuyên truyền phổ biến Pháp luật về Phòng chống khủng bố; Pháp luật về Phòng chống tham nhũng, Phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố; Quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân theo NĐ 13;
- Chương trình đào tạo về sản phẩm bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ;
- Chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ nâng cao như: thẩm định, quản lý rủi ro gian lận trong kỹ nguyên số;
- Chương trình đào tạo kỹ năng giảng dạy (Train The Trainer) dành cho GVNB;
- Chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng quản lý (Leader Pro) dành cho Trưởng/ Phó phòng ĐVKD.
- Chương trình đào tạo kỹ năng dẫn giảng (Train The Trainer) dành cho các cấp quản lý kiêm nhiệm vai trò GVNB;
- Tuyên truyền phổ biến Pháp luật về Phòng chống khủng bố; Pháp luật về Phòng chống tham nhũng; Phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố; Quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân theo NĐ 13.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của BVBank (*chi tiết tại phụ lục 2*)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Giao dịch phát sinh từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024

ĐVT: Triệu VND

Quan hệ	Các giao dịch	Số tiền
Công ty con	Tiền gửi có kỳ hạn	453.000
	Trả gốc và lãi tiền gửi	455.791
Các công ty liên quan	Tiền gửi có kỳ hạn	294.600
	Trả gốc và lãi tiền gửi	285.198
	Giải ngân cho vay	548.637
	Trả gốc và lãi tiền vay	548.346
Các bên liên quan khác	Thù lao trả cho Hội đồng quản trị	5.876
	<u>Trong đó:</u>	
	- Ông Lê Anh Tài – Chủ tịch	2.403
	- Bà Nguyễn Thanh Phương – Phó Chủ tịch	1.788
	- Ông Nguyễn Nhất Nam – Thành viên	1.389
	- Ông Phạm Quang Khánh – Thành viên độc lập	296
	Thù lao trả cho Ban kiểm soát	2.113
Thu nhập trả cho Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng	13.140	
<u>Trong đó:</u>		
- Tiền lương của Tổng Giám đốc	4.264	
- Tiền lương của người quản lý chủ chốt khác	8.876	

- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không phát sinh*
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không phát sinh*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024):

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (*chi tiết tại phụ lục 3*)
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của công ty: (*chi tiết tại phụ lục 4*)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP. HĐQT
- CBTT theo quy định

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



LÊ ANH TÀI

PHỤ LỤC 01

(Ban hành kèm theo Báo cáo quản trị số 14/25/BVBank/BC-HĐQT ngày 24/01/2025)

Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01-09		Trống
2	10/24/BVBank/NQ-HĐQT	4/1/2024	Về việc kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2023
3	11/24/BVBank/CV-HĐQT	10/1/2024	Về việc cam kết triển khai niêm yết trái phiếu trên Sở GDCK
4	12/24/QĐ-HĐQT	10/1/2024	Về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng tăng vốn cấp 2 năm 2024-2025
5	13/24/QĐ-HĐQT	10/1/2024	Về việc tiếp nhận nhân sự VP.HĐQT
6	14/2024/CV-HĐQT	15/1/2024	Bổ sung mẫu giấy chứng nhận sở hữu cổ phần
7	15/24/QĐ-HĐQT	15/1/2024	Về việc mua lại trước hạn trái phiếu đã phát hành mã BVB122028, BVB12201, BVB12203
8	16/24/BVBank/QĐ-HĐQT	19/1/2024	Về việc mua lại khoản nợ xấu của Khách hàng Đặng Thị Kiều Thu đã bán nợ cho VAMC
9	17/24/QĐ-HĐQT	19/1/2024	Về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Hà Tĩnh
10	18/24/QĐ-HĐQT	19/1/2024	Về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Phú Thọ
11	19/24/QĐ-HĐQT	19/1/2024	Về việc thành lập Hội đồng xử lý bất động sản của Ngân hàng TMCP Bản Việt
12	19A/24/BVBank/QĐ-HĐQT	19/1/2024	Về việc thông qua chủ trương triển khai các hạng mục bảo trì hệ thống CNTT năm 2024
13	20/24/BVBank/QĐ-HĐQT	25/1/2024	Về việc Chi thù lao bổ sung, chi thưởng thi đua tập thể cá nhân năm 2023
14	21/24/BVBank/QĐ-HĐQT	25/1/2024	Về việc chi thưởng đối với lãnh đạo Ngân hàng Bản Việt 2023
15	22/24/BVBank/QĐ-HĐQT	25/1/2024	Về việc khen thưởng đối với Văn phòng HĐQT
16	22A/24/BVBank/QĐ-HĐQT	26/1/2024	Về việc phê duyệt chuyển nhượng Quyền sử dụng đất 289 Kinh Dương Vương, KP6, P.An Lạc, Q.Tân Bình, HCM
17	23/24/BC-HĐQT	30/1/2024	Báo cáo quản trị năm 2023
18	23A/HP16/24/NQ-HĐQT	31/1/2024	Nghị Quyết hợp Phiên 16
19	23B/24/BVBank/NQ-HĐQT	31/1/2024	Về việc thông qua dự kiến bổ nhiệm ông Ngô Quang Trung đảm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc
20	24/24/CĐ-HĐQT	2/2/2024	Về việc triển khai thực hiện theo yêu cầu của Ban Kiểm Soát nêu tại báo cáo kết quả kiểm tra và giám sát quý 4 năm 2023
21	25/24/BVBank/QĐ-HĐQT	7/2/2024	Về việc mua lại khoản nợ xấu của Khách hàng Nguyễn Khắc Tiếp đã bán nợ VAMC
22	26/24/BVBank/QĐ-HĐQT	20/2/2024	Về việc triển khai phương án tăng vốn năm 2024
23	27/24/CV-TT.HĐQT	26/2/2024	Về việc xây dựng và đề xuất các chính sách, giải pháp đẩy nhanh công tác trong xử lý nợ
24	28/24/BVBank/NQ-HĐQT	28/2/2024	Về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
25	29/24/BVBank/QĐ-HĐQT	28/2/2024	Về việc thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
26	30/24/BVBank/QĐ-HĐQT	5/3/2024	Về việc chấm dứt hiệu lực quy chế phát hành, thanh toán và sử dụng thẻ được ban hành kèm theo quyết định số 274/12/QĐ-HĐQT ngày 13/08/2012 và các văn bản sửa đổi, bổ sung
27	31/24/BVBank/CV-HĐQT	13/3/2024	Về việc giải trình tham dự họp theo công văn 375/VPCP-TH ngày 11/03/2024
28	32/24/BVBank/QĐ-HĐQT	15/3/2024	Về việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức một số phòng ban thuộc khối/ trung tâm tại hội sở
29	33/24/BVBank/QĐ-HĐQT	22/03/2024	Về việc nhận TSDB thay thế nghĩa vụ trả nợ của KH Công ty TNHH Công Nghệ Quốc Nghĩa

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
30	34/24/BVBank/QĐ-HĐQT	26/3/2024	Về việc phát hành trái phiếu ra công chúng tăng vốn cấp 2 năm 2024-2025
31	35/24/BVBank/QĐ-HĐQT	26/3/2024	Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức bộ máy của Ngân hàng TMCP Bản Việt
32	36/24/BVBank/QĐ-HĐQT	27/03/2024	Về việc triển khai dự án mô hình thanh toán mới - Mô hình Acquiring Bank chấp nhận thanh toán thẻ với các tổ chức thẻ
33	37/24/CD-TT-HĐQT	28/3/2024	Về việc triển khai thực hiện theo chỉ đạo của NHNN tại văn bản số 2140/NHNN-TTGSNH ngày 20/03/2024
34	38-42		Trống
35	43/24/BVBank/TM-HĐQT	28/03/2024	Thư mời ĐHĐCĐ
36		28/03/2024	Chương trình đại hội
37		28/03/2024	Nội quy đại hội
38		28/03/2024	Tờ trình ĐHĐCĐ về việc thành lập danh sách Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu
39	44-46		Trống
40	47/24/BVBank/BC-HĐQT	28/03/2024	Báo cáo về việc đánh giá công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2023
41	48/24/BVBank/TT-HĐQT	28/03/2024	Tờ trình về việc thông qua định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của BVBank
42	49/24/BVBank/TT-HĐQT	28/03/2024	Tờ trình về việc thông qua BCTC riêng và hợp nhất năm tài chính 2023 đã kiểm toán
43	50/24/BVBank/TT-HĐQT	28/03/2024	Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023
44	51/24/BVBank/TT-HĐQT	28/03/2024	Tờ trình về việc tổng thu lao, phụ cấp chuyên trách và chi phí hoạt động của TV HĐQT năm 2024
45	52/24/BVBank/TT-HĐQT	28/03/2024	Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ năm 2024
46	53/24/BVBank/TT-HĐQT	28/03/2024	Tờ trình về việc thực hiện chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán
47	54/24/BVBank/TT-HĐQT	28/03/2024	Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị ngân hàng
48	55/24/BVBank/TT-HĐQT	28/03/2024	Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
49	56/24/BVBank/TT-HĐQT	28/03/2024	Tờ trình sửa đổi điều lệ BVB
50	57/24/BVBank/TT-HĐQT	28/03/2024	Tờ trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị một số nội dung
51		28/03/2024	Dự thảo Nghị quyết
52	58		Trống
53	59/24/BVBank/NQ-HĐQT	28/03/2024	Về việc thông qua dự thảo văn kiện ĐHĐCĐ 2023
54	59A/24/BVBank/QĐ-HĐQT	1/4/2024	Về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng tăng vốn cấp 2 năm 2024-2025
55	59B/24/BVBank/QĐ-HĐQT	1/4/2024	Về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở CN Long Biên
56	60/24/BVBank/NQ-HĐQT	8/4/2024	Về việc thông qua sửa đổi Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Bản Việt (lần 1)
57	61/24/BVBank/QĐ-HĐQT	8/4/2024	Về việc mua lại khoản nợ xấu của KH Công Ty TNHH Vietnam Paging đã bán nợ cho VAMC và nhận TSĐĐ thay thế một phần nghĩa vụ trả nợ của KH
58	62/24/BVBank/QĐ-HĐQT	8/4/2024	Về việc nhận TSĐĐ thay thế một phần nghĩa vụ trả nợ của KH Công Ty Cổ Phần Lux Window
59	63/24/BVBank/NQ-HĐQT	12/4/2024	Về việc tái bổ nhiệm Tổng Giám Đốc, ông Ngô Quang Trung nhiệm kỳ 2024-2029
60	63A/24/BVBank/NQ-HĐQT	16/4/2024	Về việc nhận TSĐĐ thay thế nghĩa vụ trả nợ của KH Bùi Thị Diệu
61	63B/24/BVBank/NQ-HĐQT	16/4/2024	Về việc nhận TSĐĐ thay thế nghĩa vụ trả nợ của KH Công Ty TNHH Gỗ Tài Tuấn

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
62	64/24/BVBank/QĐ-HĐQT	22/4/2024	Quyết định tái bổ nhiệm đối với Ông Lê Văn Bé Mười - Phó Tổng Giám đốc
63	65/24/BVBank/QĐ-HĐQT	22/4/2024	Quyết định tái bổ nhiệm đối với Ông Nguyễn Thanh Tú - Phó Tổng Giám đốc
64	66/24/BVBank/QĐ-HĐQT	22/4/2024	Quyết định tái bổ nhiệm đối với Ông Phan Việt Hải - Phó Tổng Giám đốc
65	67/24/BVBank/QĐ-HĐQT	22/4/2024	Quyết định tái bổ nhiệm đối với Bà Văn Thành Khánh Linh - Phó Tổng Giám đốc
66	68/24/BVBank/BC-HĐQT	22/4/2024	Báo cáo về việc thông qua Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2024 - Gửi cơ quan thanh tra giám sát NHNN
67	69/24/BVBank/BC-HĐQT	22/4/2024	Báo cáo về việc thông qua Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2024 - Gửi UBCK NN
68	70/24/BVBank/BC-CT.HĐQT	23/4/2024	Báo cáo về nhân sự Ban Tổng giám đốc Ngân hàng TMCCP Bản Việt - Gửi Cơ quan thanh tra giám sát ngân hàng
69	71/24/BVBank/QĐ-HĐQT	24/4/2024	Về việc mua lại khoản nợ xấu của KH Công Ty TNHH MTV Tiến Vĩnh Phú đã bán nợ cho VAMC và nhận TSBĐ thay thế một phần nghĩa vụ trả nợ của KH
70	71A/24/BVBank/QĐ-HĐQT	2/5/2024	Về việc thành lập Chi nhánh Long Biên
71	72/24/BVBank/QĐ-HĐQT	7/5/2024	Về việc thành lập Phòng Phân tích Thông tin Tài chính thuộc Khối Tài chính BVBank
72	73/24/BVBank/CD-HĐQT	9/5/2024	Về việc thực hiện theo yêu cầu của Ban kiểm soát nêu tại Báo cáo kết quả kiểm tra và Giám sát Quý 01.2024
73	74/24/BVBank/QĐ-HĐQT	10/5/2024	Về việc ban hành quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Bản Việt
74	75/24/BVBank/QĐ-HĐQT	10/5/2024	Về việc ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
75	76/24/BVBank/QĐ-HĐQT	14/5/2024	Công văn cam kết triển khai niêm yết trái phiếu trên Sở GDCK
76	77/24/BVBank/QĐ-HĐQT	15/5/2024	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch trả nợ vốn chi tiết và hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng tăng vốn cấp 2 năm 2024-2025
77	78/24/BVBank/QĐ-HĐQT	16/5/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý rủi ro môi trường và xã hội
78		17/5/2024	Đánh giá xếp loại KPI cá nhân quý 1/2024 - VP.HĐQT
79	79		trống
80	80/24/BVBank/QĐ-HĐQT	21/5/2024	Về việc nhận (nắm giữ) tài sản bảo đảm thay thế nghĩa vụ trả nợ
81	81/24/BVBank/NQ-HĐQT	23/5/2024	Nghị quyết Ban hành Quy chế chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động ESOP 2024
82	82/24/BVBank/NQ-HĐQT	23/5/2024	Thông qua danh sách CBNV được quyền mua CP theo Quy chế chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động ESOP 2024
83	82A/HP17/24/NQ-HĐQT	23/5/2024	Nghị quyết họp HĐQT phiên 17
84	83/24/BVBank/CV-TT. HĐQT	28/05/2024	Về việc thực hiện dịch vụ Phát triển hệ thống chấm điểm tín dụng
85	84/24/BVBank/CD-HĐQT	13/6/2024	Về việc thực hiện theo yêu cầu của Ban kiểm soát tại Báo cáo số 54/24/BVBank/BC-BKS
86	84A/24/BVBank/QĐ-HĐQT	20/6/2024	Về việc thông qua chủ trương bán nợ xấu cho VAMC năm 2024
87	85/24/BVBank/QĐ-HĐQT	26/6/2024	Về việc ban hành Quy chế cấp tín dụng
88	86/24/BVBank/TB-HĐQT	27/6/2024	Về việc cung cấp thông tin của Cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên
89	87/24/BVBank/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Về việc ban hành quy chế về Hệ thống Kiểm soát nội bộ
90	88/24/BVBank/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Về việc Quy định Quản lý Rủi ro hoạt động
91	89/24/BVBank/QĐ-HĐQT	28/6/2024	Về việc Quy chế kế hoạch duy trì hoạt động liên tục
92	90/24/BVBank/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Về việc Quy chế góp vốn mua cổ phần
93	91/24/BVBank/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Về việc ban hành quy chế quản lý tài chính

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
94	92/24/BVBank/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Về việc ban hành quy chế phân loại tài sản có
95	93/24/BVBank/QĐ-HĐQT	01/07/2024	Về lộ trình chuyển đổi số giai đoạn 2024-2025 và tầm nhìn 2030
96	94/24/BVBank/QĐ-HĐQT	03/07/2024	Về việc tuyển dụng nhân sự mới cho Văn phòng Hội đồng quản trị
97	95/24/BVBank/QĐ-HĐQT	09/07/2024	Về việc mua lại khoản nợ xấu đã bán nợ VAMC và xử lý nợ khách hàng
98	96/24/BVBank/NQ-HĐQT	10/07/2024	Về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu tỷ lệ 10%
99	97/24/CD-TT.HĐQT	15/07/2024	Về việc triển khai thực hiện theo chỉ đạo của NHNN tại thông báo số 230/TB-NHNN ngày 02/07/2024
100	97A/24/BVBank/QĐ-HĐQT	15/07/2024	Về việc ban hành Quy chế phân quyền phán quyết cấp tín dụng
101	98/24/BVBank/QĐ-HĐQT	26/07/2024	Về việc mua lại khoản nợ xấu của KH Công Ty TNHH MTV Tiên Vĩnh Phú đã bán nợ cho VAMC và nhận TSBĐ thay thế một phần nghĩa vụ trả nợ của KH
102	99/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	30/07/2024	Về việc điều chỉnh loại chứng khoán của người sở hữu chứng khoán
103	100/24/BVBank/BC-HĐQT	30/07/2024	Báo cáo quản trị 06 tháng đầu năm 2024
104	100/24/BVBank/TB-CT.HĐQT	31/07/2024	Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
105	101/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	31/07/2024	Thông báo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
106	102/24/BVBank/QĐ-HĐQT	31/07/2024	Về việc bãi bỏ Quy chế hoạt động thanh toán quốc tế
107	103/24/BVBank/QĐ-HĐQT	31/07/2024	Về việc ban hành Quy chế trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động
108	104/24/BVBank/QĐ-HĐQT	07/08/2024	Về việc duyệt thuận chủ trương nhận chuyển nhượng Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 401, tờ bản đồ số 13, địa chỉ số 240 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa
109	105/24/BVBank/CD-TT.HĐQT	09/08/2024	Về việc: lưu ý một số nội dung trong các báo cáo của Ban kiểm soát và các báo cáo chuyên đề của Phòng KTNB trong quý 2/2024
110	106/24/BVBank/QĐ-HĐQT	12/08/2024	Về việc Quy chế góp vốn mua cổ phần
111	107/24/BVBank/NQ-HĐQT	22/08/2024	Về việc thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tỷ lệ 10%
112	108/24/BVBank/TB-CT.HĐQT	22/08/2024	Thông báo xác nhận danh sách tổng hợp người sở hữu nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
113	108B/24/BVBank/QĐ-HĐQT	27/08/2024	Về việc cho vay ưu đãi gắn kết dành cho người lao động BVBank năm 2024
114	108A/HP18/24/BVBank/NQ-HĐQT	28/08/2024	Nghị Quyết hợp Phiên 18 nhiệm kỳ 2020-2025
115	109/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	29/08/2024	Về việc điều chỉnh loại chứng khoán của người sở hữu chứng khoán
116	110/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	29/08/2024	Về việc cam kết bổ sung hồ sơ tại VSDC
117	111/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	30/08/2024	Về việc thông qua thay đổi vốn điều lệ Ngân hàng TMCP Bán Việt
118	111A/24/BVBank/QĐ-CT.HĐQT	01/09/2024	Về việc điều chỉnh cấp bậc CBNV tại VP.HĐQT
119	112/24/CD-HĐQT	06/09/2024	Triển khai thực hiện theo công văn số 1327/Cục II.5 ngày 28/8/2024
120	113/24/BVBank/NQ-HĐQT	06/09/2024	Về việc bổ sung nội dung Giấy phép và cấp đổi Giấy phép hoạt động
121	114/24/CD-HĐQT	11/09/2024	Về việc chủ động thực hiện một số giải pháp hỗ trợ và dự phòng kế hoạch kinh doanh do ảnh hưởng của bão số 3 gây ra
122	115/24/CD-HĐQT	11/09/2024	Nghị quyết về việc cơ cấu tổ chức một số đơn vị thuộc Khối/Phòng/Ban/Trung tâm tại Hội sở
123	116/24/BVBank/QĐ-HĐQT	12/09/2024	Về việc hỗ trợ khắc phục hậu quả sau bão số 3 (Yagi) dành cho khu vực miền bắc
124	117/24/BVBank/QĐ-HĐQT	13/09/2024	Về việc thông qua kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng tăng vốn cấp 2 năm 2024-2025 (Đợt 1)
125	118/24/BVBank/QĐ-HĐQT	19/09/2024	Về việc xây dựng phần mềm KTNB phục vụ công việc

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
126	119/24/BVBank/NQ-HĐQT	19/09/2024	Về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2024
127	120/25/BVBank/NQ-HĐQT	19/09/2024	Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng
128	121/24/BVBank/QĐ-HĐQT	19/09/2024	Về việc thông qua kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng tăng vốn cấp 2 năm 2024-2025 (Đợt 1)
129	122/24/BVBank/NQ-HĐQT	24/09/2024	Về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu 2024
130	123/24/BVBank/NQ-HĐQT	24/09/2024	Về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
131	124/24/BVBank/QĐ-HĐQT	03/10/2024	Về việc ban hành quy chế an toàn bảo mật thông tin
132	125/24/BVBank/QĐ-HĐQT	08/10/2024	Về việc điều chỉnh phương án phát hành trái ra công chúng tăng vốn cấp 2 năm 2024-2025
133	126/24/BVBank/NQ-HĐQT	16/10/2024	Về việc sửa đổi khoản 2 Điều 13 Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt
134	127-130		trống
135	131/24/BVBank/TB-DHDCD	18/10/2024	Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2024 (liên quan đến việc niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng)
136	132/24/BVBank/NQ-HĐQT	22/10/2024	Về việc cải tiến cơ chế quản trị điều hành tại BVBank
137	133/24/BVBank/NQ-HĐQT	28/10/2024	Về việc mua lại trước hạn trái phiếu đã phát hành (mã BVB123025)
138	134/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	29/10/2024	Bổ sung hồ sơ trong hồ sơ điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán
139	135/24/BVBank/CD-TT.HĐQT	29/10/2024	Triển khai thực hiện theo kiến nghị của Ban Kiểm soát tại Báo cáo kết quả kiểm tra và giám sát Quý 3 năm 2024
140	136/24/BVBank/QĐ-HĐQT	01/11/2024	Về việc bổ trí nhân sự cấp quản lý
141	137/24/BVBank/QĐ-HĐQT	01/11/2024	Về việc bổ trí nhân sự cấp quản lý
142	138/24/BVBank/QĐ-HĐQT	01/11/2024	Về việc bổ nhiệm Chủ tịch công ty và thay đổi người đại diện pháp luật Công ty TNHH MTV QLNV và KTTT Ngân hàng TMCP Bản Việt
143	139/24/BVBank/BC-HĐQT	01/11/2024	Báo cáo về việc thông qua Nghị quyết về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của BVBank năm 2024
144	140/24/BVBank/BC-HĐQT	01/11/2024	Báo cáo về việc thông qua Nghị quyết về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của BVBank năm 2024
145	141/24/BVBank/NQ-HĐQT	12/11/2024	Về việc chốt danh sách cổ đông để gửi thông báo về việc thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Bản Việt nhiệm kỳ 2025-2030
146	142/24/BVBank/TB-CT.HĐQT	12/11/2024	Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030
147	143/24/BVBank/NQ-HĐQT	12/11/2024	Về việc thay đổi tên gọi, địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Nha Trang
148	144/24/BVBank/QĐ-HĐQT	12/11/2024	Về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế tổ chức bộ máy của Ngân hàng TMCP Bản Việt ban hành kèm theo Quyết định 47/23/QĐ-HĐQT ngày 12/4/2023
149	145/24/BVBank/QĐ-HĐQT	20/11/2024	Về việc mua lại khoản nợ xấu của KH Công Ty TNHH Asean Resource đã bán nợ cho VAMC và nhận TSBD thay thế một phần nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng
150	145A/24/BVBank/QĐ-HĐQT	21/11/2024	Nghị quyết họp Phiên 19 nhiệm kỳ 2020-2025
151	146/24/BVBank/TB-HĐQT	26/11/2024	Thông báo về việc ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030
152	147/24/BVBank/BC-CT.HĐQT	27/11/2024	Về việc danh sách cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ BVBank
153	148/24/BVBank/QĐ-HĐQT	03/12/2024	Về việc thông qua chủ trương bán nợ xấu cho VAMC đợt 2 năm 2024
154	149/24/BVBank/QĐ-HĐQT	03/12/2024	Về việc mua lại khoản nợ xấu của KH Công Ty TNHH Thực Phẩm Quang Minh
155	149A/24/BVBank/NQ-HĐQT	03/12/2024	Về việc Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2024
156	150/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi SCB
157	151/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi ACB

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
158	152/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi BIDV
159	153/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi Nam Á bank
160	154/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi Kiên Long bank
161	155/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi Phương Đông
162	156/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi Citibank
163	157/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi Sacombank
164	158/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi NHNN HCM
165	159/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi Vietcombank
166	160/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi LP bank
167	161/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi Quốc Dân
168	162/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	05/12/2024	Về việc xác nhận văn bản đánh giá thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự thuộc quản lý của TCTD, CN NH nước ngoài gửi NHNN HCM
169	163/24/BVBank/QĐ-HĐQT	05/12/2024	Về việc thông qua chủ trương bán nợ xấu cho VAMC đợt 3 năm 2024
170	164/24/BVBank/QĐ-HĐQT	16/12/2024	Về việc sửa đổi bổ sung phân quyền xử lý TSĐĐ trong hoạt động xử lý nợ
171	165/24/BVBank/QĐ-HĐQT	16/12/2024	Về việc mua lại khoản nợ xấu đã bán nợ VAMC và mua bán nợ với bên thứ ba của KH Lê Thu Huyền - Nguyễn Thế Giới (CN Thủ Đức)
172	167/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	18/12/2024	Văn bản đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với ông Lê Anh Tài, Ngô Quang Trung, Nguyễn Nhật Nam, Nguyễn Hoài Nam, Phạm Quang Khánh
173	168/24/BVBank/CV-CT.HĐQT	18/12/2024	Văn bản đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với ông Lê Hoàng Nam, bà Nguyễn Thị Thanh Thúy, bà Nguyễn Thị Thanh Tâm
174	169/24/BVBank/NQ-HĐQT	20/12/2024	Về việc điều chỉnh ngân sách các hạng mục bảo trì CNTT năm 2024



(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

LÊ ANH TÀI

PHỤ LỤC 2

(Ban hành kèm theo Báo cáo quản trị số 14./25/BVBank/BC-HDQT ngày 24./01/2025)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BV BANK

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/PP/DKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1	Lê Anh Tài		Chủ tịch HĐQT	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	22/04/2015		
2	Nguyễn Thanh Phương		Thành viên HĐQT	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	22/04/2015		
3	Ngô Quang Trung		Thành viên HĐQT	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	22/04/2015		
4	Nguyễn Nhật Nam		Thành viên HĐQT	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	26/06/2020		
5	Phạm Quang Khánh		Thành viên HĐQT	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	26/08/2020		
II	BAN KIỂM SOÁT							
1	Phan Thị Hồng Lan		Trưởng Ban kiểm soát	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	22/04/2015		
2	Lê Hoàng Nam		Thành viên Ban kiểm soát	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	22/04/2015		
3	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Thành viên Ban kiểm soát	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	26/08/2020		
III	BAN ĐIỀU HÀNH							
1	Ngô Quang Trung		Tổng giám đốc	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	06/08/2016		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/PP/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
2	Lê Văn Bé Mười		Phó tổng giám đốc	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	05/01/2017		
3	Vân Thành Khánh Linh		Phó tổng giám đốc	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	15/06/2023		
4	Nguyễn Thanh Tú		Phó tổng giám đốc	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	15/06/2023		
5	Phan Việt Hải		Phó tổng giám đốc	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	15/06/2023		
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG							
1	Lý Công Nha		Kế toán trưởng	██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	17/03/2017		
V	CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN							
1	Công ty TNHH MTV QL&KTTS-NH TMCP Bản Việt			██████████	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	18/11/2011		



PHỤ LỤC 3

(Ban hành kèm theo Báo cáo quản trị số 44/25/BV Bank/BC-HDQT ngày 24.01/2025)

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Tại thời điểm 31/12/2024)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1 LÊ ANH TÀI								
1.1	Huỳnh Thanh Phương		Chủ tịch HĐQT			15.809.528	2,86484%	
1.2	Lê Văn Khanh					253	0,00005%	Vợ
1.3	Lê Thị Cúc							Cha ruột
1.4	Huỳnh Kim Sơn							Mẹ ruột
1.5	Nguyễn Thị Lai							Cha vợ (Đã mất)
1.6	Lê Huỳnh Anh Thư							Mẹ vợ
1.7	Lê Huỳnh Khánh Vân							Con ruột
1.8	Lê Huỳnh Thúy Tiên							Con ruột
1.9	Lê Thị Cẩm Tú							Con ruột
1.10	Lê Thị Cẩm Thu							Chị ruột
1.11	Lê Thị Cẩm Thảo							Em ruột
1.12	Ung Nho Quang							Em ruột
1.13	Nguyễn Đức Huy							Anh rể
1.14	Huỳnh Kim Vũ							Em rể
1.15	Ung Lê Huyền							Em vợ
1.16	Ung Lê Hoài Nam					8.206	0,00149%	Cháu ruột
1.17	Võ Duy Hào							Cháu ruột
1.18	Nguyễn Lê Đức Hải							Cháu ruột
1.19	Nguyễn Lê Bảo Châu							Cháu ruột
1.20	Lê Văn Ngọc							Cháu ruột
1.21	Nguyễn Thị Mai							Ông nội (Đã mất)
1.22	Lê Thị Phần							Bà nội (Đã mất)
1.23	Lê Thị Phúc							Cô ruột (Đã mất)
1.24	Lê Thị Cúc							Cô ruột (Đã mất)
1.25	Lê Thị Đào							Cô ruột (Đã mất)
1.26	Lê Văn Thương							Cô ruột
1.27	Lê Văn Trà							Chú ruột
1.28	Lê Văn Lý							Chú ruột
1.29	Lê Văn Lập							Chú ruột (Đã mất)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu nổi lộ (%)	Ghi chú
1.30	Lê Văn Cây							Ông ngoại (Đã mất)
1.31	Trương Thị Dón							Bà ngoại (Đã mất)
1.32	Lê Thị Tư							Di ruột (Đã mất)
1.33	Lê Văn Chuẩn							Cậu ruột (Đã mất)
1.34	Lê Thị Tâm							Di ruột
1.35	Lê Thị Đặng							Di ruột
1.36	Lê Thị Đinh							Di ruột
1.37	Lê Thị Một							Di ruột
1.38	Lê Văn Mười Hai							Cậu ruột (Đã mất)
2	NGUYỄN THANH PHƯƠNG		Thành viên HĐQT			25.153.331	4,55803%	
2.1	Nguyễn Tấn Dũng							Cha ruột
2.2	Trần Thanh Kiểm							Mẹ ruột
2.3	Nguyễn Thanh Nghị							Anh ruột
2.4	Nguyễn Minh Triết							Em ruột
2.5	Nguyễn Hoàng Bảo							Chồng
2.6	Nguyễn Bà Bang							Cha chồng (Đã mất)
2.7	Vũ Thị Kim Phán							Mẹ chồng (Đã mất)
2.8	Phan Diệu Linh							Chi đầu
2.9	Đông Thanh Vi							Em đầu
2.10	Nguyễn Bảo Hoàng Mí							Con ruột
2.11	Nguyễn Bảo Hoàng Mai							Con ruột
2.12	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ ĐTCK Bản Việt		Chủ tịch HĐQT	0304524894	Tầng 5, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp HCM			
2.13	Công ty Cổ phần Bất Động Sản Bản Việt		Thành viên HĐQT	0305051312	Tầng 19 - Saigon Trade Center - 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			
2.14	Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap		Chủ tịch HĐQT	0305299779	Tầng 15, tháp tài chính Bitexco Số 2 Hải Triều, Q.1, TP.HCM			
2.15	Công ty TNHH PHOENIX HOLDINGS		Thành viên HĐQT	0313478179	Tầng 5, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 05, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			
2.16	Công ty cổ phần GOOD DAY HOSPITALITY		Thành viên HĐQT	0311770812	2-6Bis Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			
3	NGÔ QUANG TRUNG		Thành viên HĐQT kiêm TGD			17.248.000	3,12551%	
3.1	Ngô Quang Quyền							Cha ruột (Đã mất)
3.2	Nguyễn Thị An							Mẹ ruột (Đã mất)
3.3	Ngô Ngọc Linh							Con ruột
3.4	Ngô Phương Hằng							Con ruột
3.5	Ngô Quang Minh							Anh ruột
3.6	Nguyễn Mai Hương							Chi đầu
3.7	Ngô Quang Minh Hoàng							Cháu ruột
3.8	Ngô Minh Hà							Cháu ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Chỉ chú
3.9	Nguyễn Thị Phúc							Bác ruột
3.10	Nguyễn Thị Ninh							Đì ruột
3.11	Ngô Thị Thoa							Cô ruột
3.12	Ngô Thanh Hương							Chị ruột (Đã mất)
3.13	Đào Văn Hiệp							Anh rể
3.14	Đào Minh Hùng							Cháu ruột
3.15	Đào Minh Hằng							Cháu ruột
3.16	Ngô Văn Ái							Ông nội (Đã mất)
3.17	Vũ Thị Nhơn							Bà nội (Đã mất)
3.18	Nguyễn Chu Nho							Ông ngoại (Đã mất)
3.19	Nguyễn Thị Mát							Bà ngoại (Đã mất)
4	NGUYỄN NHẬT NAM		Thành viên HĐQT			5.503.119	0,99722%	
4.1	Nguyễn Danh Dư							Cha ruột
4.2	Lâm Thị Mỹ							Mẹ ruột
4.3	Trần Thị Đăng Ngọc					5.789.256	1,04907%	Vợ
4.4	Nguyễn Ngọc Anh Minh							Con ruột
4.5	Nguyễn Ngọc Nam Anh							Con ruột
4.6	Trần Thanh Sơn							Cha vợ
4.7	Nguyễn Thị Thu Ba							Mẹ vợ
4.8	Nguyễn Thị Ngọc Hằng							Chị ruột
4.9	Nguyễn Thị Ngọc Phương							Chị ruột
4.10	Ngô Văn Phấn							Anh rể
4.11	Nguyễn Thị Ngọc Dung							Chị ruột
4.12	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền							Em ruột
4.13	Nguyễn Anh Đức							Em rể
4.14	Trần Đăng Khoa							Em vợ
4.15	Trần Thanh Tân					3.668.500	0,66477%	Em vợ
4.16	Nguyễn Văn Quảng							Ông nội (Đã mất)
4.17	Ngô Thị Liêng							Bà nội (Đã mất)
4.18	Nguyễn Thị Tươi							Cô ruột (Đã mất)
4.19	Nguyễn Thị Lệ							Cô ruột (Đã mất)
4.20	Nguyễn Tấn Tài							Bác ruột (Đã mất)
4.21	Nguyễn Thị Năng							Cô ruột (Đã mất)
4.22	Nguyễn Thị Thơ							Cô ruột
4.23	Nguyễn Phước Thiện							Bác ruột (Đã mất)
4.24	Nguyễn Thành Thiệt							Bác ruột (Đã mất)
4.25	Nguyễn Thị Liên							Cô ruột (Đã mất)
4.26	Nguyễn Hữu Tiếp							Chú ruột (Đã mất)
4.27	Lâm Tấn Đức							Ông ngoại (Đã mất)
4.28	Huỳnh Thị Tâm							Bà ngoại (Đã mất)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.29	Lâm Thị Nga							
4.30	Lâm Tấn Hùng							Di ruột (Đã mất)
4.31	Lâm Tấn Cung							Cầu ruột
4.32	Lâm Tấn Điền							Cầu ruột
4.33	Lâm Thị Như Ý							Cầu ruột
4.34	Lâm Thị Hoàng Oanh							Di ruột
4.35	Bùi Nguyễn Minh Khoa							Di ruột
4.36	Bùi Nguyễn Phương Linh							Cháu ruột
4.37	Ngô Gia Hân							Cháu ruột
4.38	Ngô Minh Thư							Cháu ruột
4.39	Ngô Minh Thy							Cháu ruột
4.40	Lâm Nguyễn Yến Vy							Cháu ruột
4.41	Lâm Nguyễn Phú Cường							Cháu ruột
4.42	Nguyễn Ngọc Phương Anh							Cháu ruột
4.43	Nguyễn Đức Minh Anh							Cháu ruột
5	PHẠM QUANG KHÁNH		Thành viên HĐQT					Cháu ruột
5.1	Huyền Ngọc Anh							
5.2	Phạm Anh Thư							Vợ
5.3	Phạm Thế Tuấn							Con ruột
5.4	Đậu Thị Ngọc Trâm							Cha ruột
5.5	Phạm Quang Minh							Mẹ ruột
5.6	Huyền Duy Lộc							Em ruột
5.7	Chu Thị Bích Ngà							Cha vợ
5.8	Đậu Đình Hồng							Mẹ vợ
5.9	Lê Thị Hoàng							Ông ngoại (Đã mất)
5.10	Phạm Thế Cung							Bà ngoại
5.11	Phạm Thị Ngọc Diệp							Ông nội (Đã mất)
5.12	Đậu Thị Phương							Bà nội (Đã mất)
5.13	Phạm Tuấn Nghiêm							Bác ruột
5.14	Phạm Thị Doan Trang							Chú ruột
5.15	Phạm Khắc Chính							Cô ruột
6	PHAN THỊ HỒNG LAN		Trưởng BKS					Chú ruột
6.1	Phan Đình Cung							
6.2	Phan Bình Nguyễn							Bà ruột
6.3	Nguyễn Thị Xuân							Anh ruột
6.4	Nguyễn Thanh Huyền							Mẹ ruột
6.5	Nguyễn Ngọc Quy							Chồng
6.6	Nguyễn Ngọc Lan Nhi							Con ruột
6.7	Phan Anh Tuấn							Con ruột
6.8	Lê Thị Ánh Tuyết							Em ruột
6.9	Phan Quốc Thịnh							Em dâu
								Cháu ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.10	Phan Lê Uyên Thảo							Cháu ruột
6.11	Phan Thi Hồng Vân							Cháu ruột
6.12	Phan Thu Phương							Cháu ruột
6.13	Phan Lê Hiếu							Cháu ruột
7	NGUYỄN THỊ THANH THUY		Thành viên BKS					
7.1	Nguyễn Ngọc Minh							Ông nội (Đã mất)
7.2	Nguyễn Thị Bản							Bà nội (Đã mất)
7.3	Nguyễn Văn Quỳnh							Ông Ngoại (Đã mất)
7.4	Nguyễn Thị Hai							Bà ngoại (Đã mất)
7.5	Nguyễn Thanh Khuyên							Anh ruột (Đã mất)
7.6	Võ Minh Trục							Chồng
7.7	Võ Thủy An							Con ruột
7.8	Võ Thủy Anh							Con ruột
7.9	Nguyễn Ngọc Mẫn							Cha ruột
7.10	Nguyễn Thị Kim Liên							Mẹ ruột
7.11	Nguyễn Thị Kim Phụng							Chị ruột
7.12	Nguyễn Phúc Truyền							Anh ruột
7.13	Nguyễn Thanh Vũ							Anh ruột
7.14	Đặng Văn Nhanh							Anh rể
7.15	Lê Thị Hồng Phương							Chị dâu
7.16	Dương Thị Ngoan							Chị dâu
7.17	Nguyễn Thị Năm							Chị dâu
7.18	Võ Thị Búp							Mẹ chồng
7.19	Lê Phước Toàn							Cha chồng
7.20	Võ Thị Bích Vân							Em chồng
7.21	Nguyễn Ngọc Lũy							Chú ruột
7.22	Nguyễn Phúc Thịnh							Cháu ruột
7.23	Nguyễn Bà Luân							Cháu ruột
7.24	Nguyễn Thị Thủy Linh							Cháu ruột
7.25	Đặng Đức Thành							Cháu ruột
7.26	Đặng Đức Trí							Cháu ruột
8	LÊ HOÀNG NAM		Thành viên BKS					
8.1	Lê Kế Khoa							Ông nội (Đã mất)
8.2	Lưu Thị Mong							Bà Nội (Đã mất)
8.3	Hoàng Văn Át							Ông Ngoại (Đã mất)
8.4	Thái Thị Chân							Bà Ngoại (Đã mất)
8.5	Hoàng Thị Bích Huệ							Mẹ ruột (Đã mất)
8.6	Nguyễn Văn Khương							Cha vợ (Đã mất)
8.7	Trần Thị Mạnh							Mẹ vợ (Đã mất)
8.8	Lê Thị Thủy							Bác ruột (Đã mất)
8.9	Nguyễn Văn Long							Anh vợ (Đã mất)

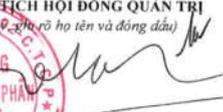
STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Chi chú
8.10	Nguyễn Văn Tấn							Anh rể (Đã mất)
8.11	Nguyễn Thị Nga							Chi vợ (Đã mất)
8.12	Nguyễn Văn Tuấn							Anh vợ (Đã mất)
8.13	Nguyễn Văn Phát							Anh vợ (Đã mất)
8.14	Lê Ngọc Long							Cha ruột
8.15	Ngô Thị Âm							Mẹ kế
8.16	Nguyễn Thị Thùy							Vợ
8.17	Lê Nguyễn Trúc Quỳnh							Con ruột
8.18	Lê Nguyễn Đức Trí							Con ruột
8.19	Lê Nguyễn Đức Phúc							Con ruột
8.20	Lê Thị Bích Ngọc							Em ruột
8.21	Lê Hoàng Cường							Em ruột
8.22	Lê Đức Trung							Em cùng cha khác mẹ
8.23	Lê Đức Minh							Em cùng cha khác mẹ
8.24	Nguyễn Anh Phước							Em rể
8.25	Nguyễn Huỳnh Ngọc Diễm							Em dâu
8.26	Nguyễn Thị Hoa							Chi vợ
8.27	Nguyễn Thị Phụng							Chi vợ
8.28	Nguyễn Văn Hoàng							Anh vợ
8.29	Hồ Sỹ Thế							Anh rể
8.30	Nguyễn Thị Ngọc Lành							Chi dâu
8.31	Phan Thị Thanh Diệp							Chi dâu
8.32	Nguyễn Thị Thủy Linh							Chi dâu
8.33	Nguyễn Thị Mai Liêng							Chi vợ
8.34	Nguyễn Văn Thanh							Anh vợ
8.35	Nguyễn Văn Bình							Anh vợ
8.36	Lữ Thị Kim Chi							Chi dâu
8.37	Lê Thị Chúc							Bác ruột
8.38	Lê Thị Duy							Bác ruột
8.39	Lê Thị Phương							Cô ruột
8.40	Lê Thị Phương							Cô ruột
8.41	Lê Thị Mai							Cô ruột
8.42	Lê Thị Ly							Cô ruột
8.43	Lê Thị Minh Tâm							Cô ruột
8.44	Hoàng Thị Át							Di ruột
8.45	Hoàng Văn Dân							Cậu ruột
8.46	Hoàng Thị Đào							Di ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.47	Hoàng Thị Mao							
8.48	Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh							Di ruột
8.49	Nguyễn Ngọc Khánh Vy							Cháu ruột
8.50	Lê Phi Dương							Cháu ruột
9	LÊ VĂN BỀ MƯỜI		Phó TGD	Còn nhỏ				Cháu ruột
9.1	Nguyễn Thị Minh Nguyệt					6.513.626	1,18033%	
9.2	Lê Nguyễn Huỳnh Như							Vợ
9.3	Lê Tuấn Mạnh							Con ruột
9.4	Lê Văn Đám							Con ruột
9.5	Đặng Thị Mười							Cha ruột (Đã mất)
9.6	Lê Thị Phụng							Mẹ ruột (Đã mất)
9.7	Lê Văn Sô							Chi ruột
9.8	Lê Văn Đò							Anh ruột
9.9	Lê Thị Lương							Anh ruột
9.10	Lê Văn Song							Chi ruột
9.11	Lê Văn Sơn							Anh ruột
9.12	Lê Văn Lâm							Anh ruột
9.13	Lê Thị Bê Chính							Anh ruột
9.14	Lê Văn Bê Mười Một							Chi ruột
9.15	Lê Văn Bê Mười Hai							Em ruột
9.16	Nguyễn Phú Hữu							Em ruột
9.17	Đặng Đức Huy							Cha vợ
9.18	Nguyễn Ngọc Lợi							Con rể
9.19	Nguyễn Ngọc Tiên							Em vợ
10	VĂN THÀNH KHÁNH LINH		Phó TGD			6.324.483	1,14606%	Em vợ
10.1	Văn Thành Sư							Cha ruột
10.2	Trần Thị Đám							Mẹ ruột
10.3	Văn Thành Ngọc Linh							Em ruột
10.4	Nguyễn Văn Bình							Em rể
10.5	Nguyễn Minh Trí							Cháu ruột
10.6	Nguyễn Ngọc Minh Anh							Cháu ruột
10.7	Văn Thành Vinh Huy							Em ruột
10.8	Võ Xuân Nam							Chồng
10.9	Võ Khánh Ngân							Con ruột
10.10	Võ Khánh Hà							Con ruột
10.11	Trương Ngọc Lan							Mẹ chồng
10.12	Võ Xuân Ngọc							Cha chồng
10.13	Võ Diệu Linh							Chi chồng
10.14	Văn Thị Hoa Lan							Cô ruột
10.15	Văn Thị Ân							Bác ruột
10.16	Văn Thành Băng							Bác ruột
10.17	Văn Anh Đăng							Bác ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản bảo hiểm chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.18	Vân Kim Liên							Cô ruột
10.19	Trần Thị Tốt							Di ruột
10.20	Trần Gia Định							Bác ruột
10.21	Trần Gia Đức							Bác ruột
10.22	Trần Gia Thăng							Cậu ruột
10.23	Trần Thị Thâm							Cậu ruột
10.24	Trần Thị Thủy							Cậu ruột
11	NGUYỄN THANH TÚ		Phó TGD			7.422.097	1,34496%	
11.1	Đặng Ngọc Thảo Uyên							Vợ
11.2	Nguyễn Hoàng Lâm			Chưa đủ 16 tuổi				Con ruột
11.3	Nguyễn Hoàng Uyên Lâm			Chưa đủ 16 tuổi				Con ruột
11.4	Nguyễn Văn Đạt							Cha ruột
11.5	Trần Thị Liễu							Mẹ ruột
11.6	Đặng Ngọc Thảo							Cha vợ
11.7	Phạm Thị Thu Thảo							Mẹ vợ
11.8	Nguyễn Trần Thành Trúc					4.216.665	0,76410%	Chi ruột
11.9	Trần Minh Thế							Anh rể
11.10	Nguyễn Thanh Toàn							Anh ruột
11.11	Bùi Thị Lan Hương							Chi dâu
11.12	Nguyễn Thanh Tùng							Anh ruột
11.13	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh							Chi dâu
11.14	Nguyễn Trần Thụy Thanh Trà					22.000	0,00399%	Em ruột
11.15	Phạm Bảo Minh							Em rể
11.16	Đặng Bảo Quang							
11.17	Đặng Ngọc Thảo Ngân							
11.18	Trần Văn Ty							
11.19	Trần Thanh Thủy							
11.20	Trần Thị Thanh Thủy							
11.21	Trần Thanh Dân							
11.22	Trần Thị Thu Hương							
11.23	Trần Thị Thanh Bến							
11.24	Trần Ngọc Quỳnh Như							
11.25	Trần Thanh Cấn							
11.26	Phạm Bảo Khang			Chưa đủ 16 tuổi				
11.27	Nguyễn Ngọc Gia Linh			Chưa đủ 16 tuổi				
11.28	Nguyễn Thị Xem							
11.29	Nguyễn Thị Cà							
11.30	Nguyễn Thị Thu Sương							
11.31	Nguyễn Thanh Sang							
11.32	Nguyễn Thị Giai							
11.33	Công ty CP Gold Coast Retail		Chủ tịch HĐQT	316225962	Tầng 5, Tòa nhà HM Town, số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, P.05, Quận 3, TP HCM			

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.34	Công ty CP Seven System Việt Nam		Thành viên HĐQT	313330856	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh			
11.35	Công ty cổ phần Bông rô Việt Nam		Thành viên HĐQT	314028831	86 Xuân Thủy, TP Thủ Đức, TP HCM			
11.36	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng TMCP Bản Việt		Chủ tịch	0311401011				
12	PHAN VIỆT HAI		Phó TGĐ			8.252.321	1,49540%	
12.1	Trần Thụy Quế Hương							Vợ
12.2	Phan Khánh Lâm							Con ruột
12.3	Phan Phúc Lâm							Con ruột
12.4	Phan Hải Việt							Cha ruột (Đã mất)
12.5	Nguyễn Thị Thư							Mẹ ruột
12.6	Phan Thu Vân							Em ruột
12.7	Trần Quế Hiệp							Cha vợ
12.8	Lê Thị Hồng Châu							Mẹ vợ
12.9	Nguyễn Hoàng Sơn							Em rể
12.10	Trần Thanh Nhật Hà							Em vợ
13	LÝ CÔNG NHA		Kế toán trưởng			5.960.368	1,08008%	
13.1	Lê Nguyễn Quý Thảo							Vợ
13.2	Lê Công Minh							Con ruột
13.3	Lý Lê Thảo Uyên							Con ruột
13.4	Lý Thái Công							Cha ruột
13.5	Liêu Thị Huỳnh Mai							Mẹ ruột
13.6	Lê Quang Thương							Cha vợ
13.7	Nguyễn Thị Bé							Mẹ vợ
13.8	Lý Công Niên							Anh ruột
13.9	Nguyễn Ngọc Ba							Chị dâu
13.10	Lý Văn Lâm							Anh ruột
13.11	Tô Thị Đào							Chị dâu
13.12	Lý Công Dư							Anh ruột
13.13	Nguyễn Cẩm Tú							Chị dâu
13.14	Lý Thị Thắm							Chị ruột
13.15	Lê Bà Vân							Anh rể
13.16	Lý Công Nhà							Em ruột
13.17	Quang Thị Chúc Ly							Em dâu
13.18	Lý Công Toàn							Em ruột
13.19	Quảng Thị Đẹp							Em dâu
13.20	Lý Thị Ven							Em ruột
13.21	Phạm Văn Diễm							Em rể
13.22	Lý Văn Nhân							Cháu ruột
13.23	Lý Văn Nhân Em							Cháu ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
13.24	Lý Thị Diệp							Cháu ruột
13.25	Lý Văn Nhiễm							Cháu ruột
13.26	Lý Thị Huệ Chân							Cháu ruột
13.27	Lý Thị Hương Giang							Cháu ruột
13.28	Lý Công Lĩnh							Cháu ruột
13.29	Lý Công Hải Đăng							Cháu ruột
13.30	Lý Công Hải Duy							Cháu ruột
13.31	Lê Nguyễn Anh Thư							Em vợ
13.32	Lê Quang Thanh							Em vợ
13.33	Lê Nguyễn Bảo Thạch							Em vợ
13.34	Lê Nguyễn An Thái							Em vợ
13.35	Lý Công Kiều							Ông nội
13.36	Phan Thị Ngân							Bà nội
13.37	Liêu Sỹ Hào							Ông ngoại
13.38	Dương Thị Lê							Bà ngoại

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Viết rõ họ tên và đóng dấu)

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẢN VIỆT
 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
LÊ ANH TÀI

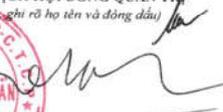
PHỤ LỤC 4

(Ban hành kèm theo Báo cáo quản trị số 14/25/BVBank/BC-HĐQT ngày 24/01/2025)

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA BVBank
(Tại thời điểm 31/12/2024)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	LÊ ANH TÀI		14.372.299	2,86483%	15.809.528	2,86484%	thưởng
1.1	HUỶNH THANH PHƯƠNG	Vợ	230	0,0005%	253	0,0005%	thưởng
1.2	UNG LÊ HUYỀN	Cháu ruột	14.260	0,00284%	8.206	0,00149%	bán, thưởng
2	NGUYỄN THANH PHƯƠNG		22.866.665	4,55802%	25.153.331	4,55803%	thưởng
3	NGÔ QUANG TRUNG		15.680.000	3,12550%	17.248.000	3,12551%	thưởng
4	NGUYỄN NHẬT NAM		5.002.836	0,99722%	5.503.119	0,99722%	thưởng
4.1	TRẦN THỊ ĐĂNG NGOC	Vợ	5.262.960	0,01050%	5.789.256	1,04907%	thưởng
4.2	TRẦN THANH TÂN	Em vợ	3.335.000	0,00660%	3.668.500	0,66477%	thưởng
5	LÊ VĂN BÊ MƯỜI		5.921.479	0,01180%	6.513.626	1,18033%	thưởng
6	VĂN THÀNH KHÁNH LĨNH		5.763.530	1,14885%	6.324.483	1,14606%	thưởng, bán
6.1	VÕ XUÂN NAM	Chồng	23.600	0,00470%	0	0,00000%	bán
7	NGUYỄN THANH TÚ		6.747.361	0,01340%	7.422.097	1,34496%	thưởng
7.1	NGUYỄN TRẦN THANH TRÚC	Chị ruột	3.833.332	0,76410%	4.216.665	0,76410%	thưởng
7.2	NGUYỄN TRẦN THUY THANH TRÀ	Em ruột	20.000	0,00399%	22.000	0,00399%	thưởng
8	PHAN VIỆT HẢI		7.502.110	1,49540%	8.252.321	1,49540%	thưởng
9	LÝ CÔNG NHA		5.418.517	1,08007%	5.960.368	1,08008%	thưởng

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)





LÊ ANH TÀI

